

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2021/HS-ST

Ngày: 29-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu;

Bà Phùng Thị Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cao - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D; sinh năm 1986 tại huyện G, tỉnh N; nơi cư trú: Xóm X, xã H, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Trần Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16- 9- 2021, chuyển tạm giam từ ngày 19- 9- 2021 đến nay; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16- 9- 2021, tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại trục đường đê thuộc khu vực tổ dân phố 1, thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định phát hiện Nguyễn Văn D đang dừng xe mô tô BKS 18Z8-1189 trên đường đê có biểu hiện nghi vấn (cất giấu trái phép chất ma túy). Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra hành

chính đối với D. Quá trình kiểm tra, phát hiện trong túi quần lưng bên phải phía trước của D đang mặc có 01 gói băng dính màu trắng, bên trong có chứa 03 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh có chiều dài khoảng 3 cm, được bịt kín hai đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng. D khai đó là 03 ống ma túy đá của D, D cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã mời người chứng kiến đưa Nguyễn Văn D về Ủy ban nhân dân thị trấn Ngô Đồng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A. Ngoài ra, còn thu giữ của D 01 xe mô tô BKS 18Z8-1189 và 01 điện thoại di động có vỏ màu trắng đã cũ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn D tại xóm 1, xã H, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy thu giữ trên mặt nền nhà trong phòng để đồ của D 01 túi ni lông màu trắng có kích thước (4x7)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong ký hiệu A1 và 01 cân điện tử màu đen đã cũ, mặt sau có chữ QC PASSJH.

Tại bản kết luận giám định số 1244/GĐKTHS ngày 17- 9- 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

“- Mẫu các hạt tinh thể rắn màu trắng trong 03 (ba) đoạn ống nhựa đều màu xanh, đều có kích thước khoảng 3 cm, đều được hàn kín hai đầu (được gói trong 01 (một) gói băng dính màu trắng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu A gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu A: 0,490 gam.

- Mẫu các hạt tinh thể rắn trong 01 (một) túi ni lông màu trắng, kích thước khoảng (4x7)cm trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy Ketamine. Khối lượng mẫu A1: 4,141 gam”.

Bản Cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 17- 11- 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định, 01 chiếc cân điện tử màu đen đã cũ, mặt sau có chữ QC PASSJH.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 16- 9- 2021, tại trục đường đê thuộc tổ dân phố 1, thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn D có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,490 gam Methamphetamine và cất giấu tại nhà ở của mình 4,141 gam Ketamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; VKSND huyện Giao Thủy truy tố Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà còn ảnh hưởng tới gia đình, cộng đồng, là nguồn gốc phát sinh các loại bệnh tật, làm gia tăng các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do đó cần có hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự. Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo được hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng dành cho người khuyết tật, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ các quy định của pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình

phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải tập trung cải tạo, như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định; 01 chiếc cân điện tử màu đen đã cũ, mặt sau có chữ QC PASSJH.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 18Z8-1189 đã qua sử dụng thu giữ của D, quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc chiếc xe nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động đã cũ thu giữ của D, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của D, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy đã trả lại cho gia đình bị cáo là phù hợp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 9 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định, 01 chiếc cân điện tử màu đen đã cũ, mặt sau có chữ QC PASSJH.

(Ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17- 11- 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình

sự, bị cáo Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- CQĐT Công an huyện Giao Thủy;
- CQ THAHS Công an huyện Giao Thủy;
- UBND xã H;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ông Ngọc Lễ